



PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
















HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM

Cam kết WTO về Kế toán, Kiểm toán, Dịch vụ thuế - Bảo hiểm

CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ



MỤC LỤC

	CAM KẾT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, DỊCH VỤ THUẾ	03
	1 VN cam kết những phân ngành nào của dịch vụ kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán và dịch vụ thuế?	04
	2 DN kế toán, kiểm toán nước ngoài không có hiện diện tại VN có thể cung cấp dịch vụ trên lãnh thổ VN không?	06
	3 Nếu DN VN thuê DN kế toán, kiểm toán nước ngoài thực hiện việc kế toán, kiểm toán cho mình thì báo cáo kế toán, kiểm toán đó được công nhận không?	08
	4 Nếu DN VN thuê DN kế toán, kiểm toán nước ngoài thực hiện việc kế toán, kiểm toán cho mình thì báo cáo kế toán, kiểm toán đó được công nhận không?	09
	5 VN có hạn chế đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán không?	10
	6 VN có hạn chế đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ thuế không?	11
	7 VN có thể đặt ra các điều kiện khác đối với các DN kế toán, kiểm toán, dịch vụ thuế FDI ngoài các điều kiện đã nêu trong cam kết không?	12
	CAM KẾT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ BẢO HIỂM	13
	8 VN có cam kết trong những phân ngành nào của dịch vụ bảo hiểm?	14
	9 Các DN bảo hiểm nước ngoài có thể thiết lập hiện diện thương mại ở VN dưới những hình thức nào?	16
	10 Tỷ lệ góp vốn tối đa dưới hình thức mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại DN bảo hiểm VN là bao nhiêu?	18
	11 Tổ chức, DN, cá nhân tại VN có được mua bảo hiểm của DN bảo hiểm nước ngoài (không có hiện diện thương mại tại VN) không?	19
	12 Tổ chức, DN, cá nhân VN ra nước ngoài hoạt động, có được mua bảo hiểm của DN bảo hiểm nước ngoài không?	20
	13 Việc tái bảo hiểm của các DN bảo hiểm FDI hay chi nhánh của DN bảo hiểm nước ngoài tại VN có hạn chế gì không?	21
	14 VN có thể áp dụng các hạn chế đối với dịch vụ bảo hiểm ngoài hạn chế theo cam kết không?	22



CAM KẾT ĐỐI VỚI KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, DỊCH VỤ THUẾ



1

VN cam kết dịch vụ kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán và dịch vụ thuế nào?

Đối với lĩnh vực kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán và dịch vụ thuế, Việt Nam đưa ra cam kết đối với từng phân ngành dịch vụ theo *Hệ thống Phân loại sản phẩm chủ yếu* (CPC) của Liên Hợp Quốc.

Cụ thể, Việt Nam có cam kết trong các phân ngành:

- ◀ **Dịch vụ kiểm toán tài chính** (CPC 86211);
- ◀ **Dịch vụ rà soát kế toán** (CPC 86212);
- ◀ **Dịch vụ thu thập, tổng hợp các báo cáo tài chính** (CPC 86213);
- ◀ **Dịch vụ ghi sổ kế toán** (CPC 86220);
- ◀ **Các dịch vụ kế toán khác** (CPC 86219);
- ◀ **Dịch vụ tư vấn và lập kế hoạch thuế kinh**
- ◀ **Dịch vụ chuẩn bị, rà soát thuế kinh doanh** (CPC 86302);
- ◀ **Các dịch vụ khác liên quan tới thuế** (CPC 86309).

Lưu ý: Định nghĩa về mỗi ngành dịch vụ trong CPC chỉ mang tính chất tham khảo. Để tìm hiểu những quy định pháp luật và cam kết cụ thể áp dụng cho ngành dịch vụ cụ thể của mình, doanh nghiệp cần xem xét kỹ quy định của văn bản pháp luật nội địa liên quan để xác định đúng loại dịch vụ quan tâm và các quy định phải tuân thủ tương ứng.



HỘP 1 – CPC LÀ GÌ?

CPC là hệ thống phân loại sản phẩm trung tâm của Liên Hợp Quốc.

Mỗi ngành/phân ngành dịch vụ trong WTO đều tương ứng với một mã CPC nhất định. Mỗi mã CPC về một ngành/phân ngành dịch vụ lại được chia thành các mã CPC chi tiết hơn, với định nghĩa khá đầy đủ về dịch vụ.

Do **WTO chưa có định nghĩa chính xác về từng ngành dịch vụ** nên nhiều cam kết trong khuôn khổ WTO được thực hiện dựa trên phân loại và định nghĩa này của CPC.

Chi tiết về CPC có thể tham khảo tại trang web về Thống kê của Liên Hợp Quốc:

<http://unstats.un.org>



2

DN kế toán, kiểm toán nước ngoài không có hiện diện tại VN có thể cung cấp dịch vụ trên lãnh thổ VN không?

Trong Biểu cam kết, việc các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam được xếp vào diện “cung cấp dịch vụ theo phương thức 1” (***cung cấp qua biên giới***).

Theo cam kết, Việt Nam ***không hạn chế*** phương thức cung cấp qua biên giới đối với dịch vụ kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán, dịch vụ thuế. Do đó, các doanh nghiệp Việt Nam có thể thuê doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài cung cấp các dịch vụ cho mình.



HỘP 2 – ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN QUA BIÊN GIỚI, CÁC BÊN CÓ THỂ THỰC HIỆN NHỮNG HOẠT ĐỘNG GÌ?

Việt Nam cam kết cho phép các nhà cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán của các nước thành viên khác được cung cấp dịch vụ kiểm toán, kế toán qua biên giới. Thực hiện cam kết này, Việt Nam đồng thời **cho phép các bên liên quan thực hiện những hoạt động liên quan** (kể cả các hoạt động thuộc các phương thức cung cấp dịch vụ khác), ví dụ:

- ◀ Doanh nghiệp Việt Nam có thể *gửi tài liệu, giấy tờ, sổ sách kế toán của mình ra nước ngoài* để các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài xem xét trong quá trình cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán;
- ◀ Các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài *có thể cử người sang Việt Nam để thu thập thông tin, số liệu về doanh nghiệp Việt Nam* (phương thức cung cấp 4 - hiện diện của tự nhiên nhân), hoặc có thể phối hợp với một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán trong nước để cùng nhau thực hiện công việc (phương thức 3 - hiện diện thương mại).



3

Nếu DN VN thuê DN kế toán, kiểm toán nước ngoài thực hiện việc kế toán, kiểm toán cho mình thì báo cáo kế toán, kiểm toán đó được công nhận không?

Việt Nam cam kết cho phép các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài (không có hiện diện thương mại tại Việt Nam) được cung cấp dịch vụ kế toán, kiểm toán cho các doanh nghiệp, khách hàng tại Việt Nam.

Do đó, báo cáo kế toán, kiểm toán của các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài ***sẽ được công nhận nếu các doanh nghiệp và các báo cáo này đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật liên quan.***

Một số điều kiện hiện nay như yêu cầu các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài phải liên kết với các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán trong nước hoặc báo cáo kiểm toán phải được ký bởi người có chứng chỉ chuyên môn do Việt Nam cấp về nguyên tắc sẽ không còn hiệu lực.



4

DN VN đầu tư và hoạt động ở nước ngoài có được thuê DN kế toán, kiểm toán nước ngoài cung cấp dịch vụ không?

Trong Biểu cam kết, việc các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán ở nước ngoài cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp đầu tư và hoạt động ở nước ngoài được xếp vào diện “cung cấp dịch vụ qua phương thức 2” (**tiêu dùng ở nước ngoài**).

Theo cam kết, Việt Nam **không hạn chế** phương thức tiêu dùng ở nước ngoài đối với các dịch vụ kiểm toán, kế toán, ghi sổ kế toán, dịch vụ thuế. Như vậy các doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài và hoạt động ở nước ngoài **có quyền thuê** của các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán nước ngoài thực hiện dịch vụ này cho mình.



5

VN có hạn chế đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán không?

Việt Nam cam kết cho phép thành lập các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán *100% vốn nước ngoài* hoặc *liên doanh* (không hạn chế tỷ lệ tham gia vốn của nhà đầu tư nước ngoài trong liên doanh) ngay từ thời điểm gia nhập WTO (11/1/2007). Như vậy, về cơ bản, việc đầu tư và tham gia thị trường kế toán, kiểm toán, tư vấn thuế ở Việt Nam của các nhà đầu tư nước ngoài là **không hạn chế**.

Trên thực tế, Việt Nam đã cho phép thành lập các doanh nghiệp kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán 100% vốn nước ngoài hoặc liên doanh từ trước khi Việt Nam gia nhập WTO và đã có những doanh nghiệp được thành lập và hoạt động. Do đó, có thể suy đoán rằng cam kết không hạn chế trong mở cửa thị trường kế toán, kiểm toán, ghi sổ kế toán về cơ bản sẽ không tạo ra tác động lớn so với trước đây.

**6**

VN có hạn chế đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ thuế không?

Theo cam kết về dịch vụ thuế, trong vòng 1 năm kể từ ngày gia nhập (tức là đến 11/1/2008), việc cấp phép hoạt động cho các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thuế có vốn đầu tư nước ngoài sẽ được **xem xét trong từng trường hợp cụ thể** và số lượng các nhà cung cấp dịch vụ (tức là các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thuế có vốn đầu tư nước ngoài) sẽ *do Bộ Tài chính quyết định căn cứ vào nhu cầu và tình hình phát triển của thị trường Việt Nam*. Một trong các tiêu chí để cấp phép là số lượng các doanh nghiệp đang hoạt động trên thị trường Việt Nam.

Từ 11/1/2008, việc thành lập các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thuế có vốn đầu tư nước ngoài (liên doanh hoặc 100% vốn) được thành lập bình thường, không phải chịu hạn chế này.

Ngoài ra, Việt Nam còn có cam kết về **điều kiện hoạt động** của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thuế có vốn đầu tư nước ngoài. Cụ thể, **trước 2008**, các doanh nghiệp này **chỉ được cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và các dự án có sự tài trợ của nước ngoài tại Việt Nam**. Hạn chế này được bãi bỏ kể từ 1/1/2008 (tức là họ có thể cung cấp dịch vụ cho tất cả các đối tượng, bao gồm cả các doanh nghiệp Nhà nước, tại Việt Nam).



7

VN có thể đặt ra các điều kiện khác đối với các DN kế toán, kiểm toán, dịch vụ thuế FDI ngoài các điều kiện đã nêu trong cam kết không?

Theo cam kết, Việt Nam được đặt ra **điều kiện về số lượng** các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, diện khách hàng đối với doanh nghiệp cung cấp **dịch vụ thuế** có vốn đầu tư nước ngoài cho đến 11/1/2008 (điều kiện này không áp dụng với các doanh nghiệp kiểm toán, kế toán).

Tuy nhiên, về nguyên tắc, ngoài các điều kiện trên, các cơ quan quản lý Nhà nước Việt Nam vẫn hoàn toàn có thể đưa ra **các điều kiện khác đối với nhà đầu tư để đảm bảo năng lực, trình độ chuyên môn, khả năng kiến thức** của các doanh nghiệp này khi thành lập. Những điều kiện này phải đảm bảo không phân biệt đối xử giữa nhà đầu tư đến từ các nước khác nhau và không phân biệt đối xử giữa nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài.



CAM KẾT ĐỐI VỚI DỊCH VỤ BẢO HIỂM



8

VN có cam kết trong những phân ngành nào của dịch vụ bảo hiểm?

Việt Nam có cam kết trong các phân ngành dịch vụ bảo hiểm sau:

- ◀ Bảo hiểm nhân thọ (trừ bảo hiểm y tế);
- ◀ Bảo hiểm phi nhân thọ;
- ◀ Tái bảo hiểm và nhượng tái bảo hiểm;
- ◀ Trung gian bảo hiểm (môi giới bảo hiểm, đại lý bảo hiểm);
- ◀ Các dịch vụ hỗ trợ bảo hiểm (tư vấn, dịch vụ tính toán, đánh giá rủi ro và giải quyết bồi thường).



HỘP 3 – SỰ KHÁC NHAU GIỮA CÁC LĨNH VỰC DỊCH VỤ ĐÃ CAM KẾT VÀ LĨNH VỰC DỊCH VỤ CHƯA CAM KẾT

Đối với những lĩnh vực dịch vụ mà Việt Nam đã cam kết thì việc mở cửa thị trường cho dịch vụ và nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài của Việt Nam trên thực tế phải thực hiện **tối thiểu là theo mức đã cam kết** và theo lộ trình cam kết. Đồng thời, Việt Nam cũng phải tuân thủ các nghĩa vụ khác trong cam kết chung về dịch vụ (còn gọi là cam kết nền) và trong Hiệp định Thương mại dịch vụ (GATS) của WTO (về những vấn đề mà cam kết cụ thể không quy định).

Những lĩnh vực dịch vụ nào Việt Nam chưa cam kết thì Việt Nam hoàn toàn có quyền quyết định về mức mở cửa thị trường và thời hạn mở cửa *tùy thuộc tình hình và nhu cầu thực tế của Việt Nam*.

Ví dụ trong ngành bảo hiểm, Việt Nam chưa cam kết về bảo hiểm y tế. Vì vậy, Việt Nam có toàn quyền quyết định cho phép hoặc không cho phép nhà đầu tư nước ngoài cung cấp dịch vụ này ở Việt Nam (cả về thời điểm mở cửa, mức độ mở cửa, các loại hạn chế...)



Các DN bảo hiểm nước ngoài có thể thiết lập hiện diện thương mại ở VN dưới những hình thức nào?

Theo cam kết, các nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm nước ngoài được quyền hiện diện ở Việt Nam dưới các hình thức:

- (i) **Văn phòng đại diện** (tuy nhiên các văn phòng đại diện không được phép kinh doanh sinh lời trực tiếp);
- (ii) **Liên doanh với đối tác Việt Nam;**
- (iii) **Doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài** (với những hạn chế về loại dịch vụ được phép cung cấp theo lộ trình);
- (iv) **Chi nhánh** (với điều kiện mở sau 11/1/2012 và chi nhánh chỉ cung cấp dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ).



HỢP 4 – HẠN CHẾ VỀ LOẠI DỊCH VỤ MÀ DN BẢO HIỂM 100% VỐN NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC PHÉP CUNG CẤP

Doanh nghiệp bảo hiểm 100% vốn nước ngoài **không được kinh doanh các dịch vụ bảo hiểm bắt buộc**, bao gồm:

- ◀ Bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với người thứ ba;
- ◀ Bảo hiểm xây dựng và lắp đặt;
- ◀ Bảo hiểm các công trình dầu khí và các công trình dễ gây nguy hiểm đến an ninh cộng đồng và môi trường.

Cũng theo cam kết thì tất cả các hạn chế này phải được **bãi bỏ từ ngày 1/1/2008**.



10

Tỷ lệ góp vốn tối đa dưới hình thức mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại DN bảo hiểm VN là bao nhiêu?

Trong phần cam kết chung về dịch vụ (còn gọi là cam kết nền), Việt Nam cam kết sau 1 năm kể từ ngày gia nhập, tức là từ 11/1/2008, mức cổ phần do các nhà đầu tư nước ngoài được phép nắm giữ tại các doanh nghiệp Việt Nam sẽ ***phù hợp với mức mà họ được phép nắm giữ trong trường hợp đầu tư trực tiếp.***

Trong khi đó, Việt Nam đã cam kết cho phép các nhà đầu tư nước ngoài được phép lập doanh nghiệp bảo hiểm 100% vốn nước ngoài kể từ khi gia nhập, do đó tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam cũng sẽ là **100%** kể từ ngày 11/1/2008.

**11**

Tổ chức, DN, cá nhân tại VN có được mua bảo hiểm của DN bảo hiểm nước ngoài (không có hiện diện thương mại tại VN) không?

Theo cam kết của Việt Nam, các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam (văn phòng đại diện, chi nhánh, liên doanh, doanh nghiệp con) được quyền cung cấp dịch vụ bảo hiểm sau cho khách hàng tại Việt Nam:

- (i) Dịch vụ bảo hiểm** cung cấp cho khách hàng là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, người nước ngoài tại Việt Nam;
- (ii) Dịch vụ tái bảo hiểm;**
- (iii) Dịch vụ bảo hiểm vận tải quốc tế** (vận tải biển, vận tải hàng không quốc tế; hàng hóa đang vận chuyển quá cảnh quốc tế);
- (iv) Dịch vụ môi giới bảo hiểm**, môi giới tái bảo hiểm;
- (v) Các dịch vụ môi giới, tư vấn, tính toán, đánh giá rủi ro, giải quyết bồi thường.**

Như vậy, trừ trường hợp (i), tất cả các trường hợp còn lại đều không có hạn chế về đối tượng khách hàng mua dịch vụ bảo hiểm (tức là cả tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài trong những trường hợp đã nêu đều có thể mua các dịch vụ này từ các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài không có hiện diện thương mại tại Việt Nam).



HỘP 5 – DOANH NGHIỆP VIỆT NAM KHI XUẤT NHẬP KHẨU CÓ THỂ MUA BẢO HIỂM CHO HÀNG HÓA CỦA DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NÀO?

Theo cam kết, Việt Nam không hạn chế loại doanh nghiệp bảo hiểm có thể cung cấp dịch vụ bảo hiểm cho hàng hóa xuất nhập khẩu theo đường biển đi hoặc đến Việt Nam. Vì vậy, chủ hàng Việt Nam **có thể** mua bảo hiểm cho hàng hóa của mình tại các doanh nghiệp bảo hiểm Việt Nam hay các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài (dù họ không có hiện diện tại Việt Nam).

12

Tổ chức, DN, cá nhân VN ra nước ngoài hoạt động, có được mua bảo hiểm của DN bảo hiểm nước ngoài không?

Việt Nam cam kết không có hạn chế gì đối với việc tiêu dùng dịch vụ ở nước ngoài (phương thức 2) trong lĩnh vực bảo hiểm. Vì vậy, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân Việt Nam ra nước ngoài hoạt động, học tập, lao động, hoạt động kinh doanh **có quyền** mua bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài.



13

Việc tái bảo hiểm của các DN bảo hiểm FDI hay chi nhánh của DN bảo hiểm nước ngoài tại VN có hạn chế gì không?

Theo cam kết, **Việt Nam không được đưa ra hạn chế nào** đối với hoạt động tái bảo hiểm (kể cả tái bảo hiểm ra nước ngoài) của các hiện diện thương mại của nhà đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực bảo hiểm ở Việt Nam (chi nhánh, liên doanh, công ty con).

Vì vậy, các doanh nghiệp bảo hiểm có vốn đầu tư nước ngoài hay chi nhánh của các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam không bắt buộc phải tái bảo hiểm với bất kỳ một doanh nghiệp cụ thể nào của Việt Nam mà có thể trực tiếp tái bảo hiểm toàn bộ với các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài.













14

VN có thể áp dụng các hạn chế đối với dịch vụ bảo hiểm ngoài hạn chế theo cam kết không?

Ngoài các hạn chế liệt kê trong Biểu cam kết (như đã trình bày ở các câu trên), Việt Nam hoàn toàn ***có quyền áp dụng các điều kiện kỹ thuật khác để đảm bảo năng lực của nhà cung cấp dịch vụ và chất lượng dịch vụ***. Đặc biệt đối với các dịch vụ tài chính thì các Thành viên WTO còn được áp dụng các điều kiện thận trọng khác để đảm bảo sự ổn định của thị trường tài chính.

Ví dụ: Việt Nam có quyền quy định rằng các doanh nghiệp bảo hiểm muốn thiết lập doanh nghiệp con, liên doanh hoặc chi nhánh tại Việt Nam thì doanh nghiệp mẹ phải có một số vốn điều lệ nhất định.

MỤC LỤC BẢNG HỘP

-  **HỘP 1** – CPC LÀ GÌ?  5
-  **HỘP 2** – ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN QUA BIÊN GIỚI, CÁC BÊN CÓ THỂ THỰC HIỆN NHỮNG HOẠT ĐỘNG GÌ?  7
-  **HỘP 3** – SỰ KHÁC NHAU GIỮA CÁC LĨNH VỰC DỊCH VỤ ĐÃ CAM KẾT VÀ LĨNH VỰC DỊCH VỤ CHƯA CAM KẾT  15
-  **HỘP 4** – HẠN CHẾ VỀ LOẠI DỊCH VỤ MÀ DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM 100% VỐN NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC PHÉP CUNG CẤP  17
-  **HỘP 5** – DOANH NGHIỆP VIỆT NAM KHI XUẤT NHẬP KHẨU CÓ THỂ MUA BẢO HIỂM CHO HÀNG HÓA CỦA DOANH NGHIỆP BẢO HIỂM NÀO?  20

HỆ THỐNG NGẮN GỌN VỀ WTO VÀ CÁC CAM KẾT GIA NHẬP CỦA VIỆT NAM

I. CÁC HIỆP ĐỊNH VÀ NGUYÊN TẮC WTO

II. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC DỊCH VỤ

- 1 Cam kết chung về Dịch vụ
- 2 Cam kết WTO về Ngân hàng - Chứng khoán
- 3 Cam kết WTO về Kế toán, Kiểm toán, Dịch vụ thuế - Bảo hiểm
- 4 Cam kết WTO về Phân phối - Logistics
- 5 Cam kết WTO về Chuyển phát và Viễn thông
- 6 Cam kết WTO về các Dịch vụ kinh doanh
- 7 Cam kết WTO về Vận tải
- 8 Cam kết WTO về Doanh nghiệp Thương mại nhà nước
Doanh nghiệp nhà nước

III. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

IV. CAM KẾT GIA NHẬP WTO TRONG LĨNH VỰC HÀNG HÓA

Ban Pháp chế - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

Số 9 Đào Duy Anh - Hà Nội

Tel: 04-5742022 (máy lẻ 356) hoặc 04-5771458; Fax: 04-5770632

Website: www.chongbanphagia.vn